

Số: 314/2026/QĐST - VDS
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Thái Thị Hà Thu

- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên họp:* Bà Trần Thanh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý 173/2026/TLST-VDS ngày 03/4/2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 17/2026/QĐST-VDS, ngày 17 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà H T M L, sinh năm 1973;

Căn cước công dân số: 001173*****;

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện K, nay là xã K, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt)

- *Người bị yêu cầu:* Ông L K A, sinh năm 1972;

Căn cước công dân số: 035072*****.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện K, nay là xã K, thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh L K D, sinh năm 1998; CCCD số: 001098*****;

2. Chị L M S, sinh năm 2002; CCCD số: 001302*****;

Cùng địa chỉ tại: Tổ dân phố C, thị trấn Q, huyện K, nay là xã K, thành phố Hà Nội.

(Đều vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu và các bản khai tại Toà án của người yêu cầu là bà H T M L, nội dung việc dân sự như sau:

Bà và ông L K A đăng ký kết hôn ngày 23/12/1997 tại UBND xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội, nay là UBND xã K, thành phố Hà Nội và có 02 con chung là: L K D, sinh năm 1998 và L M S, sinh năm 2002. Ngoài ra, vợ chồng bà không có con nuôi, không có con riêng nào khác.

Quá trình chung sống, ông L K A bình thường, mạnh khỏe cho đến tháng 07/2025, ông A bị cấp cứu vào bệnh viện. Bệnh viện kết luận ông L K A bị: Sốc nhiễm khuẩn (R57.2); Nhiễm trùng đường ruột do vi khuẩn khác (A04); viêm phổi do vi khuẩn, chưa được phân loại nơi khác (J15); Chảy máu dưới màng cứng (S06.5); Nhồi máu cơ tim cấp (I21)... . Sau đó, gia đình bà đưa ông A vào bệnh viện nhiều lần để điều trị. (Bệnh viện Đa khoa Đức Giang và Bệnh viện trung Ương Quân Đội 108). Bệnh viện cho về nhà theo nguyện vọng của gia đình. Từ đó đến nay, ông A mất hoàn toàn khả năng nhận thức, không tự sinh hoạt được, nằm một chỗ, người nhà phải chăm sóc hàng ngày.

Vì vậy, để thực hiện được các giao dịch dân sự cũng như các công việc khác của gia đình, bà yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tuyên bố ông L K A mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà là người giám hộ của ông A vì bà có đủ điều kiện để làm giám hộ như: là Giảng viên, có thu nhập ổn định, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa từng bị kết án về bất cứ tội gì, là công dân tốt tại địa phương, đồng thời là người trực tiếp chăm sóc ông A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh L K D, chị L M S đều có lời khai thống nhất với lời trình bày của bà L và nhất trí đề nghị Tòa án chỉ định bà H T M L là người đại diện theo pháp luật của ông L K A.

Tại phiên họp:

Bà H T M L vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà là ông L K A mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án xác định bà là người giám hộ hợp pháp của ông A.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà L vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Chủ tọa phiên họp công bố lời khai của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 191/KLGD, ngày 17/6/2026 của Viện pháp y tâm thần Trung ương cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ Việc dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Thẩm phán, thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự.

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật. Bà L, anh D, chị S vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Về đường lối giải quyết: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 191/KLGD ngày 17/6/2026 của Viện pháp y tâm thần Trung ương thì yêu cầu của bà H T M L là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà H T M L và chỉ định bà L là người giám hộ cho ông L K A.

Bà H T M L phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ Việc dân được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện K nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông L K A là người bị yêu cầu hiện đang cư trú tại tổ dân phố C, xã K, thành phố Hà Nội nên việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà H T M L là vợ ông L K A nên có quyền yêu cầu tuyên bố ông A mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu:

Bà H T M L và ông L K A là vợ chồng, có 02 người con chung là anh L K D và chị L M S. Ngoài ra, vợ chồng ông, bà không có con nuôi, không có con riêng nào khác.

Quá trình chung sống, ông A khỏe mạnh, bình thường nhưng đến tháng 7/2025 thì ông A bị bệnh, phải cấp cứu vào bệnh viện. Bệnh viện kết luận ông L K A bị: Sốc nhiễm khuẩn (R57.2); Nhiễm trùng đường ruột do vi khuẩn khác (A04); viêm phổi do vi khuẩn, chưa được phân loại nơi khác (J15); Chảy máu dưới màng cứng (S06.5); Nhồi máu cơ tim cấp (I21)...Từ năm 2025 đến nay, ông A mất hoàn toàn khả năng nhận thức, không tự sinh hoạt được, nằm một chỗ, toàn bộ sinh hoạt cá nhân hằng ngày bà L và các con phải chăm sóc, phục vụ.

Trên cơ sở Đơn yêu cầu của bà H T M L, ngày 04/4/2026, Tòa án đã ban hành Quyết định trung cầu giám định số 14/2026/QĐ-TCGD để trung cầu giám định pháp y tâm thần đối với L K A gửi Viện pháp y tâm thần Trung ương. Tại „Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu“ số 191/KLGD ngày 17/6/2026, Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận: *“Tại thời điểm giám định (hiện tại) đối tượng L K A bị bệnh: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác được phân loại ở chỗ khác; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD – 10) có mã bệnh là: F02.8. Tại thời điểm trên, đối tượng L K A mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.”*

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu của Viện pháp y tâm thần Trung ương nêu trên cùng tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ giải quyết việc dân sự, bà H T M L yêu cầu Toà án tuyên bố ông L K A mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về người mất năng lực hành vi dân sự như sau:

“Điều 22. Mất năng lực hành vi dân sự

1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.

.....

2. Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện“

[3]. Về việc xác định người giám hộ cho ông L K A: Việc giám hộ của ông A sẽ thực hiện theo quy định tại các Điều 53, 54, 57, 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Bà H T M L là vợ của ông A và đủ điều kiện làm người giám hộ nên Toà án chỉ định bà H T M L làm người giám hộ. Quyền và nghĩa vụ của Người giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 57, 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về quản lý tài sản của ông L K A khi bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: bà H T M L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà H T M L phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[6]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị Tòa án tuyên bố ông L K A mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 4 Điều 143; Điều 367, 369, 370, 371, Điều 372, 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 22, 53, 54, 57, 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà H T M L.

2. Tuyên bố: Ông L K A, sinh năm 1972 (là chồng bà H T M L); Căn cước công dân số: 035072003512.

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, xã K, thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Chỉ định bà H T M L, sinh năm 1973; Căn cước công dân số: 001173023494;

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, xã K, thành phố Hà Nội là người giám hộ cho ông L K A.

Bà H T M L có các quyền và nghĩa vụ của Người giám hộ sau đây:

- Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;
- Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;
- Quản lý tài sản của người được giám hộ;
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.
- Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;
- Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;
- Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

4. Không giải quyết việc quản lý tài sản của ông L K A.

5. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà H T M L phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí Việc dân sự nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/26E, số: 0007785, ngày 01/4/2026, bà L không phải nộp thêm tiền lệ phí.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Bà H T M L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.
- Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THA DS Khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Thái Thị Hà Thu

